TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 299/2024/HSST
Ngày 26 tháng 11 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Đặng Quỳnh Chi**;
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Đức Anh**
Ông **Ngô Minh Tuấn**
- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Doãn Khắc Huy Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông **Đỗ Thanh Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 309/2024/HSST ngày 12 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Hồng G**, sinh năm 1988;
Giới tính: Nam;
Nơi thường trú: Tổ 3 GN, phường NC, quận TX, thành phố Hà Nội;
Nơi cư trú: Số 1 ngách 1 ngõ 125 BTX, phường KĐ, quận TX, thành phố Hà Nội;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Con ông: Mai Quang C, sinh năm 1961;
Con bà: Văn Thị T, sinh năm 1961;
Vợ : Đào H A. Có 01 con sinh năm 2024
Danh bản và chỉ bản số: 00000545, lập ngày: 20/9/2024, tại: Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2004, Công an phường NC, quận TX, TP. Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc. Đã hết thời hiệu được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.
- Năm 2017, Công an phường QH, TP. Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Ngày 27/12/2018, TAND quận TX xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. (Bản án số 217/HSST). Ra trại ngày 16/8/2021. Đã nộp án phí. *Đã xóa án tích.*

Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 11/9/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01- Công an thành phố - Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Đỗ Văn L, sinh năm: 1984; Nơi thường trú: Tổ 14 Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 11/09/2024, anh Đỗ Văn L (Sinh năm: 1984; Nơi thường trú: Tổ 14, phường PD, quận BTL, thành phố Hà Nội) và anh Nguyễn Hữu Đ (Sinh năm: 1989; Nơi thường trú: Xã KC, huyện HĐ , thành phố Hà Nội) đã phát hiện và bắt quả tang Mai Hồng G trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu honda Wave màu trắng BKS: 29L5 – 628.35 của anh L tại số 49 đường CD, phường PD, quận BTL , TP. Hà Nội nên đã đưa G cùng tang vật về trụ sở công an phường PD để trình báo.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda wave màu trắng đeo BKS 29L1- 628.35 đã qua sử dụng (số khung: RLHJA3923PY 506005, số máy: JA39E3134175)
- 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 Ultra 5G màu đen lắp số thuê bao 0774.296.888 đã qua sử dụng.

Ngày 12/9/2024, Cơ quan điều tra Công an quận BTL ra Yêu cầu định giá số 6425 về việc định giá chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave màu trắng đeo BKS 29L1- 628.35 đã qua sử dụng.

Kết luận định giá tài sản số 789 ngày 07/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận BTL kết luận:

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda wave màu trắng BKS 29L1- 628.35 đã qua sử dụng (số khung: RLHJA3923PY 506005, số máy: JA39E3134175), trị giá: 12.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 11/09/2024, Mai Hồng G đang ở nhà thì Lê Tiến Đ (Sinh năm: 1991; Nơi thường trú: Số 30 Ngõ 358/40/72 BXT, phường KĐ, quận TX, thành phố Hà Nội) gọi điện từ số 0347408923 đến số của G là 0774.296.888 rủ đi trôm cắp tài sản. Sau đó Đ có điều khiển 01 chiếc xe máy honda Wave màu xanh không đeo BKS đến nhà đón G. Đến khoảng 02 giờ ngày 11/09/2024, Đ điều khiển xe máy chở G đến khu vực đường CD, quận BTL, thành phố Hà Nội. Khi đi đến địa chỉ số 49 đường CD, phường PD, quận BTL, thành phố Hà Nội thì thấy 01 chiếc xe máy honda Wave màu trắng BKS:

29L5 - 628.35 của anh Đỗ Văn L để ở vỉa hè trước cửa hàng cầm đồ HĐ không có ai trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp. Lúc đó, Đ dừng xe máy lại và bảo G đứng chờ ngay lối rẽ vào phố KM (cách vị trí để xe máy 10m), Đ tiến lại gần chiếc xe máy trên và phá khóa chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 29L5 - 628.35. Sau đó Đ đi bộ lại bảo với G "tôi mở khóa xe máy rồi, ông ra đi chiếc xe máy trên ra đây cho tôi". Thấy vậy G đi ra ngồi lên chiếc xe máy mà Đ vừa phá khóa, nổ máy đi về hướng phố KM, phường PD. Lúc này anh Đỗ Văn L và anh Nguyễn Hữu Đ (là chủ cửa hàng cầm đồ) ngồi trong nhà xem camera phát hiện đuổi theo bắt giữ được Mai Hồng G còn Lê Tiến Đ điều khiển xe máy Honda Wave màu xanh không biển kiểm soát đi về hướng đường HTM – CG bỏ trốn.

Đối với Lê Tiến Đ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã triệu tập đối với Đạt, nhưng hiện Lê Tiến Đ không có mặt ở nơi cư trú. Ngoài lời khai của Mai Hồng G, không có tài liệu nào khác chứng minh Lê Tiến Đ cùng Mai Hồng G đi trộm cắp tài sản. Ngày 5/11/2024, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định tách rút tài liệu số 5445 về việc tách tài liệu liên quan đến hành vi của Lê Tiến Đ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave màu trắng BKS 29L1-628.35, quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên anh Đỗ Văn L và tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Vì vậy, ngày 20/9/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định xử lý vật chứng số 4715 về việc trao trả chiếc xe trên cho anh Đỗ Văn L. Anh L đã nhận và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Đối với điện thoại di động thu giữ của Mai Hồng G, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 307/CT-VKSBTL ngày 12/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố bị cáo Mai Hồng G về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Mai Hồng G thành khẩn khai báo các tình tiết vụ án, thừa nhận bản cáo trạng truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo:

Khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội danh, khung hình phạt và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Mai Hồng G về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo: Mai Hồng G phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt các bị cáo: Mai Hồng G mức án 12 đến 15 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Tịch thu xung công 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 Ultra 5G màu đen lắp số thuê bao 0774.296.888 đã qua sử dụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo bày tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, mong muốn được Tòa án xét giảm ở mức độ nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo:

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ, rõ ràng về các hành vi đúng như nội dung bản cáo trạng mô tả. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai chính của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ được cơ quan điều tra thu thập hợp pháp. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 11/9/2024, tại 49 đường CD, phường PD, quận BTL , thành phố Hà Nội, Mai Hồng G đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS 29L1- 628.35 trị giá 12.000.000 đồng của anh Đỗ Văn L. Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Do đó, bản cáo trạng số: 307/CT-VKSBTL ngày 12/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố bị cáo Mai Hồng G về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:*

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần

xét xử bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội:*

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn, hối cải về hành vi vi phạm pháp luật nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. *Về hình phạt:*

Đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân, điều kiện, động cơ, mục đích phạm tội, nhân thân, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt hành chính và bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích theo quy định của pháp luật nhưng vẫn thể hiện bị cáo có nhân thân xấu,phạm tội với lỗi cố ý nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. *Về dân sự:* Bị hại anh Đỗ Văn L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. *Về vật chứng:* Hội đồng xét xử chấp nhận về việc xử lý vật chứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật. Bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Mai Hồng G phạm tội *"Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Mai Hồng G**: **15** *(Mười lăm)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2024.

2. *Áp dụng* :

Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2.1. *Về vật chứng*: Tịch thu ung công 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 Ultra 5G màu đen lắp số thuê bao 0774.296.888 đã qua sử dụng;

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 81/25 ngày 11/12/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

2.2. *Về dân sự*: Không.

2.3. *Về án phí:*

Buộc bị cáo Mai Hồng G phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo:*

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên bản án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được Tòa án tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS – VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Quỳnh Chi